CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 48/NQ-ĐHĐCĐ	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 05 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 (TỔ CHỨC LẦN 2 VÀO NGÀY 24/05/2023) CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh ("**Công Ty**" hoặc "**CII**") ngày 30 tháng 06 năm 2022 và các sửa đổi, bổ sung (nếu có); và
- Căn cứ kết quả biểu quyết các vấn đề đã được thông qua tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022 được triệu tập lần thứ hai vào ngày 24/05/2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Quy chế tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022 của Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả biểu quyết: (Việc biểu quyết được thực hiện ngay sau khi khai mạc Đại hội, các biểu quyết nội dung tiếp theo được thực hiện sau khi Đại Hội Đồng Cổ Đông đã bổ sung túc số cổ đông tham dự Đại hội)

Đồng ý	**Không đồng ý**	**Không có ý kiến**
Số phiếu: 102.041.216	Số phiếu: 0	Số phiếu: 0
Tỷ lệ: 100%	Tỷ lệ: 0%	Tỷ lệ: 0%

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán Quốc Tế (ICPA) ký ngày 27/03/2023 (đính kèm tài liệu đại hội).

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 107.752.097	Số phiếu: 0	Số phiếu: 0
Tỷ lệ: 100%	Tỷ lệ: 0%	Tỷ lệ: 0%

Điều 3. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 (Báo cáo số 143/2023/BC-HĐQT-CII ngày 03/04/2023).

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 107.752.097	Số phiếu: 0	Số phiếu: 0
Tỷ lệ: 100%	Tỷ lệ: 0%	Tỷ lệ: 0%

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị về công tác quản lý, điều hành công ty năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023 và các nội dung khác được báo cáo tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022; Báo cáo đánh giá của Thành viên Hội Đồng Quản Trị độc lập năm 2022; Báo cáo của Ban Kiểm Soát về kết quả giám sát hoạt động Công Ty năm 2022; và Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết năm 2022 (Báo cáo số 144/2023/BC-HĐQT-CII ngày 03/04/2023, Báo cáo số 145/2023/BC-CII ngày 03/04/2023, Báo cáo số 146/2023/BC-BKS-CII ngày 03/04/2023, và Báo cáo số 24/2023/BC-HĐQT-CII ngày 30/01/2023).

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 107.752.097	Số phiếu: 0	Số phiếu: 0
Tỷ lệ: 100%	Tỷ lệ: 0%	Tỷ lệ: 0%

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022, và kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 theo Tờ trình số 147/2023/TTr-HĐQT-CII ngày 03/04/2023.

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Số phiếu: 82.595.543	Số phiếu: 1.101.277	Số phiếu: 24.055.277
Tỷ lệ: 76.65%	Tỷ lệ: 1.02%	Tỷ lệ: 22.32%

Điều 6. Thông qua việc chọn Công Ty TNHH Kiểm Toán Quốc Tế (ICPA), thành viên duy nhất tại Việt Nam của AGN INTERNATIONAL, làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 cho Công Ty theo Tờ trình số 148/2023/TTr-HĐQT-CII

ngày 03/04/2023.

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý	**Không đồng ý**	**Không có ý kiến**
Số phiếu: 107.716.035	Số phiếu: 0	Số phiếu: 36.062
Tỷ lệ: 99.97%	Tỷ lệ: 0%	Tỷ lệ: 0.03%

Điều 7. Thông qua việc lưu ký và niêm yết các trái phiếu mà CII sẽ phát hành ra công chúng theo phương án phát hành thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội Đồng Quản Trị (sau đây gọi chung là "**Các Trái Phiếu**") như sau:

1. Thông qua việc đăng ký lưu ký Các Trái Phiếu mà CII sẽ phát hành ra công chúng trong khoảng thời gian kể từ ngày được Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022 thông qua cho đến kỳ họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2023 tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam hoặc Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam ("**VSD**") ("**Đăng Ký Chứng Khoán**").

2. Thông qua việc đăng ký niêm yết Các Trái Phiếu mà CII sẽ phát hành ra công chúng trong khoảng thời gian kể từ ngày được Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022 thông qua cho đến kỳ họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2023 tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam (sau đây gọi chung là "**Sở Giao Dịch Chứng Khoán**") phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành ("**Niêm Yết Chứng Khoán**").

3. Ủy quyền và giao Hội Đồng Quản Trị và/hoặc cấp có thẩm quyền được Hội Đồng Quản Trị ủy quyền theo các nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị tại từng thời điểm đối với Các Trái Phiếu mà CII sẽ phát hành ra công chúng căn cứ tình hình cụ thể toàn quyền quyết định và chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các công việc sau đây:

   (i) Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc Đăng Ký Chứng Khoán và Niêm Yết Chứng Khoán, và việc hủy Đăng Ký Chứng Khoán và Niêm Yết Chứng Khoán, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây: (a) quyết định lựa chọn Sở Giao Dịch Chứng Khoán để thực hiện niêm yết Các Trái Phiếu theo quy định của pháp luật hiện hành (nếu có thay đổi); (b) quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Chứng Khoán và Niêm Yết Chứng Khoán phù hợp với quy định của pháp luật; (c) làm việc, giải trình, điều chỉnh với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về hồ sơ Đăng Ký Chứng Khoán và Niêm Yết Chứng Khoán và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Chứng Khoán và Niêm Yết Chứng Khoán; và (d) quyết định và thực hiện các

công việc khác mà Hội Đồng Quản Trị hoặc cấp có thẩm quyền được Hội Đồng Quản Trị ủy quyền thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Chứng Khoán và Niêm Yết Chứng Khoán đối với Các Trái Phiếu tại VSD và Sở Giao Dịch Chứng Khoán; và

(ii) Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm hoàn tất việc Đăng Ký Chứng Khoán và Niêm Yết Chứng Khoán.

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý	**Không đồng ý**	**Không có ý kiến**
Số phiếu: 107.418.435	Số phiếu: 60.400	Số phiếu:273.262
Tỷ lệ: 99,69%	Tỷ lệ: 0.06%	Tỷ lệ: 0.25%

Điều 8. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu ("**Cổ Phiếu Thưởng**") như sau:

1. Thông qua phương án phát hành Cổ Phiếu Thưởng với một số nội dung cơ bản như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mã chứng khoán: CII.
- Mệnh giá: 10.000 (mười nghìn) VND/cổ phiếu.
- Vốn điều lệ tại ngày họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022: 2.840.195.130.000 VNĐ.
- Vốn điều lệ dự kiến trước ngày phát hành Cổ Phiếu Thưởng: 3.212.518.130.000 VNĐ.
- Mục đích phát hành: phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu nhằm tăng quy mô vốn điều lệ phục vụ các hoạt động của CII.
- Nguồn vốn phát hành: nguồn vốn chủ sở hữu để tăng vốn cổ phần được căn cứ trên báo cáo tài chính kỳ gần nhất trước thời điểm phát hành cổ phiếu được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận, bao gồm các nguồn sau: thặng dư vốn cổ phần; quỹ đầu tư phát triển; lợi nhuận sau thuế chưa phân phối; Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị cân đối và quyết định nguồn vốn sử dụng theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Đối tượng phát hành: cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền.

- Tỷ lệ phát hành: 14%.

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:14 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 100 quyền sẽ được nhận thêm 14 cổ phiếu mới).

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022: 252.222.143 cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm xây dựng phương án phát hành Cổ Phiếu Thưởng: Đại Hội Đồng Cổ Đông giao Hội Đồng Quản Trị xác định chính xác số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm xây dựng phương án phát hành Cổ Phiếu Thưởng để nộp cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.

- Số lượng Cổ Phiếu Thưởng tối đa dự kiến phát hành: 44.975.254 cổ phiếu. Phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế tại thời điểm Hội Đồng Quản Trị phê duyệt phương án phát hành Cổ Phiếu Thưởng để nộp cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Đại Hội Đồng Cổ Đông giao Hội Đồng Quản Trị xác định chính xác số lượng Cổ Phiếu Thưởng sẽ phát hành nhưng không vượt quá số lượng Cổ Phiếu Thưởng tối đa nêu trên.

- Tổng giá trị phát hành tối đa dự kiến (theo mệnh giá): 449.752.540.000 VNĐ. Phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế tại thời điểm Hội Đồng Quản Trị phê duyệt phương án phát hành Cổ Phiếu Thưởng để nộp cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Đại Hội Đồng Cổ Đông giao Hội Đồng Quản Trị xác định chính xác tổng giá trị phát hành.

- Mức tăng vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành Cổ Phiếu Thưởng:

  - Vốn điều lệ tại ngày họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022: 2.840.195.130.000 VNĐ.

  - Vốn điều lệ dự kiến trước ngày phát hành Cổ Phiếu Thưởng: 3.212.518.130.000 VNĐ.

  - Số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm thông qua phát hành Cổ Phiếu Thưởng: 449.752.540.000 VNĐ (số vốn điều lệ thực tế tăng thêm sẽ căn cứ theo số lượng Cổ Phiếu Thưởng thực tế phát hành).

  - Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành Cổ Phiếu Thưởng: 3.662.270.668.200 VNĐ (vốn điều lệ sau khi phát hành Cổ Phiếu Thưởng sẽ căn cứ theo số lượng Cổ Phiếu Thưởng thực tế phát hành).

- Chuyển nhượng quyền: quyền nhận Cổ Phiếu Thưởng không được phép chuyển nhượng.

- Cổ Phiếu Thưởng không bị hạn chế chuyển nhượng.

- Phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có): cổ phiếu được phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ hủy bỏ. Cổ phiếu lẻ phát sinh sẽ bị hủy bỏ, xem như không được phát hành.

  Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.003 cổ phiếu của CII vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:14 thì số cổ phiếu mà cổ đông A sẽ được nhận là 1.003×14/100 = 140,4 cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu thực tế mà cổ đông A được nhận là 140 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ là 0,4 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.

- Thời gian dự kiến thực hiện: kể từ ngày được Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022 thông qua đến kỳ họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2023.

2. Ủy quyền và giao Hội Đồng Quản Trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến phương án phát hành Cổ Phiếu Thưởng, bao gồm nhưng không hạn chế các công việc như sau:

- Quyết định và lập phương án chi tiết đối với việc phát hành Cổ Phiếu Thưởng và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết theo tình hình thực tế của CII và theo yêu cầu của cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công và đúng theo quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn: (i) xác định số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế để xây dựng phương án phát hành Cổ Phiếu Thưởng trình Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, xác định số lượng Cổ Phiếu Thưởng sẽ phát hành, (ii) cân đối và quyết định nguồn vốn sử dụng để phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, và (iii) thời điểm phát hành, v.v…;

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành Cổ Phiếu Thưởng với Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, bổ sung hoặc sửa đổi phương án phát hành theo yêu cầu của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có);

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh toàn bộ số Cổ Phiếu Thưởng thực tế phát hành theo quy định của pháp luật;

- Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành Cổ Phiếu Thưởng, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung Cổ Phiếu Thưởng;

- Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của CII về phần vốn điều lệ tăng thêm và thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ với Sở Kế Hoạch và Đầu Tư

Thành Phố Hồ Chí Minh sau khi kết thúc việc phát hành Cổ Phiếu Thưởng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; và

- Thực hiện tất cả các thủ tục khác có liên quan để hoàn thành việc phát hành Cổ Phiếu Thưởng.

3. **Trên cơ sở chấp thuận của Hội Đồng Quản Trị, ủy quyền và giao Tổng Giám Đốc thực hiện các thủ tục và ký kết các hợp đồng, thỏa thuận, hồ sơ và tài liệu liên quan đến (i) việc phát hành Cổ Phiếu Thưởng và (ii) việc thay đổi vốn điều lệ theo quy định của pháp luật.**

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý	**Không đồng ý**	**Không có ý kiến**
Số phiếu: 83.423.720	Số phiếu: 24.109.215	Số phiếu: 219.162
Tỷ lệ: 77%	Tỷ lệ: 22.37%	Tỷ lệ: 0.2%

Điều 9. Thông qua các nội dung liên quan đến Trái phiếu chuyển đổi CII42013 như sau:

1. Chấp thuận không hủy ngang việc tạm dừng thực hiện chuyển đổi Trái Phiếu CII42013 thành cổ phiếu tại Đợt 5 ngày 04/05/2023 theo phương án phát hành Trái Phiếu CII42013 tại Nghị Quyết số 44/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02 tháng 06 năm 2020 của Đại Hội Đồng Cổ Đông ("**Nghị Quyết 44**");

2. Ngoài nội dung ở Mục 1 nói trên và các sửa đổi theo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông lần này, các nội dung khác theo phương án phát hành Trái Phiếu CII42013 tại Nghị Quyết 44 vẫn không thay đổi;

3. Ủy quyền và giao Hội Đồng Quản Trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tạm dừng thực hiện chuyển đổi Trái Phiếu CII42013 thành cổ phiếu tại Đợt 5 nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc sửa đổi, điều chỉnh theo yêu cầu của các cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền để phù hợp với quy định và tình hình thực tế;

4. Trên cơ sở chấp thuận của Hội Đồng Quản Trị, ủy quyền và giao Tổng Giám Đốc làm việc với các bên có liên quan để thực hiện các thủ tục và ký kết các hồ sơ và tài liệu liên quan đến việc tạm dừng thực hiện chuyển đổi Trái Phiếu CII42013 thành cổ phiếu tại Đợt 5 nêu trên; và

5. Trong trường hợp vì bất kỳ lý do gì mà ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền mua Trái phiếu chuyển đổi (thuộc Gói 1 và được thông qua tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông này) không được thực hiện trước ngày 02/11/2023, thì Hội Đồng Quản Trị phải làm việc và thống nhất với các trái chủ sở hữu Trái phiếu chuyển đổi CII42013 về việc tạm dừng chuyển đổi Đợt 6 của Trái phiếu chuyển đổi CII42013. Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022 theo đây đồng ý rằng, Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm

2022 cũng đã phê chuẩn và thông qua việc tạm dừng chuyển đổi Đợt 6 (nếu có) sau khi việc tạm dừng chuyển đổi này được các trái chủ thông qua.

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý	**Không đồng ý**	**Không có ý kiến**
Số phiếu: 83.421.220	Số phiếu: 0	Số phiếu: 24.330.877
Tỷ lệ: 77.42%	Tỷ lệ: 0%	Tỷ lệ: 22.58%

Điều 10. Thông qua phương án phát hành các trái phiếu chuyển đổi ra công chúng và việc điều chỉnh giá chuyển đổi cho Trái phiếu chuyển đổi CII42013 như sau:

A. Thông qua các phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng:

1. Gói 1: Phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng với tổng mệnh giá là 2.840.195.100.000 VNĐ ("**Trái Phiếu**")

Tổ chức phát hành : Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh ("**Tổ Chức Phát Hành**")

Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá) : Tối đa là 2.840.195.100.000 VNĐ (hai ngàn tám trăm bốn mươi tỷ một trăm chín mươi lăm triệu một trăm nghìn đồng). Tổng giá trị phát hành Trái Phiếu cụ thể sẽ được xác định bằng cách lấy số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm Hội Đồng Quản Trị thông qua bộ hồ sơ xin phép phát hành Trái Phiếu nhân với mệnh giá của cổ phiếu, và sẽ được làm tròn xuống đến đơn vị 100.000 VNĐ.

Ví dụ: Số lượng cổ phiếu đã phát hành là 284.019.513 cổ phiếu nhân với mệnh giá của cổ phiếu là 10.000 VNĐ/cổ phiếu thì tổng giá trị phát hành có thể là 2.840.195.130.000 VNĐ. Theo nguyên tắc làm tròn xuống nêu trên, tổng giá trị phát hành sẽ là 2.840.195.100.000 VNĐ.

Để làm rõ, tại ngày tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022:

- Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành: 284.019.513 cổ phiếu;
- Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 252.222.143 cổ phiếu;

- Tổng số lượng cổ phiếu tối đa lưu hành vào ngày nộp hồ sơ xin giấy phép phát hành Trái Phiếu: 284.019.513 cổ phiếu.

Loại hình Trái Phiếu	:	Trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần phổ thông, không có tài sản đảm bảo, không kèm chứng quyền
Số lượng phát hành	:	Tối đa là 28.401.951 (hai mươi tám triệu bốn trăm lẻ một ngàn chín trăm năm mươi mốt) Trái Phiếu. Số lượng phát hành cụ thể sẽ được xác định bằng cách lấy tổng giá trị phát hành (đã được Hội Đồng Quản Trị xác định tại thời điểm thông qua bộ hồ sơ xin phép phát hành Trái Phiếu) chia cho mệnh giá của Trái Phiếu.
Số lượng đợt phát hành dự kiến	:	01 (một) đợt phát hành
Mệnh giá Trái Phiếu	:	100.000 (một trăm nghìn) VNĐ/Trái Phiếu
Giá phát hành	:	Bằng 100% (một trăm phần trăm) mệnh giá Trái Phiếu
Loại tiền phát hành và thanh toán	:	Đồng Việt Nam (VND hoặc VNĐ)
Đối tượng phát hành	:	(1) Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại thời điểm chốt danh sách hưởng quyền mua Trái Phiếu theo quy định, và (2) cán bộ, nhân viên của Tổ Chức Phát Hành (đối với số lượng Trái Phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu mà không được mua hết).
Phương thức phát hành	:	Trái Phiếu được phát hành ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và cán bộ, nhân viên (nếu có) của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật hiện hành.
Tỷ lệ thực hiện	:	10:1 (Trái Phiếu sẽ được phát hành cho cổ đông hiện hữu của Tổ Chức Phát Hành theo tỷ lệ cứ mỗi cổ phần phổ thông mà cổ đông đó sở hữu vào ngày chốt danh sách cổ đông thì cổ đông đó sẽ có 01 (một) quyền mua, và cổ đông sở hữu 10 (mười) quyền mua sẽ được mua 01 (một) Trái Phiếu); và quyền mua được chuyển nhượng 01 (một) lần.

Phương án xử lý Trái Phiếu lẻ và Trái Phiếu không phân phối hết	:	Để đảm bảo không vượt tổng số lượng Trái Phiếu phát hành, số lượng Trái Phiếu phát hành cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. *<u>Ví dụ</u>: Cổ đông A đang sở hữu 61 cổ phần phổ thông của CII sẽ được quyền mua = (61 x 1):10 = 6,10 trái phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ được mua 6 trái phiếu.* Số lượng Trái Phiếu còn thừa sau khi kết thúc thời hạn phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được chào bán tiếp cho cán bộ, nhân viên của Tổ Chức Phát Hành với các điều khoản và điều kiện tương tự như chào bán cho cổ đông hiện hữu. Cán bộ, nhân viên của Tổ Chức Phát Hành đăng ký mua Trái Phiếu phải hoàn tất việc đóng tiền trong vòng 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn đóng tiền của cổ đông hiện hữu.
Mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn	:	Mục đích phát hành Trái Phiếu là để bổ sung vốn hoạt động của Công Ty. Tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sẽ được sử dụng theo thứ tự ưu tiên như sau: (i) Góp vốn vào Công Ty TNHH Một Thành Viên BOT Tỉnh Ninh Thuận (có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0312869740 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25/07/2014), và/hoặc đầu tư trái phiếu doanh nghiệp do Công Ty TNHH Một Thành Viên BOT Tỉnh Ninh Thuận phát hành riêng lẻ, với số tiền góp vốn và/hoặc đầu tư trái phiếu tối đa là 1.200.000.000.000 VNĐ (một nghìn hai trăm tỷ đồng); và (ii) Góp vốn vào Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Xa Lộ Hà Nội (có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0309132587 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 14/07/2009), và/hoặc đầu tư trái phiếu doanh nghiệp do Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Xa Lộ Hà Nội phát hành riêng lẻ, với số tiền góp vốn và/hoặc đầu tư trái phiếu tối đa là 1.640.195.100.000 VNĐ (một nghìn sáu trăm bốn mươi tỷ một trăm chín mươi lăm triệu một trăm nghìn đồng).

Thời gian phát hành	:	Dự kiến phát hành trong năm 2023 và ngay sau khi Tổ Chức Phát Hành nhận được chấp thuận của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.
Ngày phát hành Trái Phiếu	:	Là ngày làm việc thứ 20 (hai mươi) kể từ ngày kết thúc thời hạn đóng tiền mua Trái Phiếu của cổ đông hiện hữu được quyền mua Trái Phiếu theo danh sách cổ đông được quyền mua Trái Phiếu (Gói 1) do Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam xác lập ("**Ngày Phát Hành**").
Kỳ hạn Trái Phiếu	:	10 (mười) năm
Ngày đáo hạn	:	Ngày tròn 10 (mười) năm kể từ Ngày Phát Hành ("**Ngày Đáo Hạn**").
Kế hoạch bố trí nguồn vốn thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu	:	Trên cơ sở Tổ Chức Phát Hành đã đầu tư số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu (theo các mục đích sử dụng vốn được trình bày ở trên), Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng các khoản thu hồi, được hoàn trả, được thanh toán, được phân chia và/hoặc các khoản tiền khác từ các công ty dưới đây để thanh toán lãi và gốc Trái Phiếu khi đến hạn: (i) Công Ty TNHH Một Thành Viên BOT Tỉnh Ninh Thuận; và (ii) Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Xa Lộ Hà Nội.
Chuyển nhượng Trái Phiếu	:	Người sở hữu Trái Phiếu ("**Người Sở Hữu Trái Phiếu**") được quyền tự do chuyển nhượng Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) sau khi Tổ Chức Phát Hành hoàn tất thủ tục niêm yết trái phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX).
Kỳ tính lãi	:	Là mỗi giai đoạn kéo dài 3 (ba) tháng liên tục kể từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn ("**Kỳ Tính Lãi**").
Lãi suất Trái Phiếu	:	Trái Phiếu có lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi, cụ thể như sau: (i) *Đối với 4 (bốn) Kỳ Tính Lãi đầu tiên:* Lãi suất

Trái Phiếu được áp dụng cố định là **10%/năm** (mười phần trăm một năm); và

(ii) *Đối với mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo:* Lãi suất Trái Phiếu là lãi suất thả nổi với mức lãi suất bằng tổng của **2,5%/năm** (hai phẩy năm phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi đó. "**Lãi Suất Tham Chiếu**" là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, kỳ hạn 12 (mười hai) tháng (loại trả lãi sau và được huy động tại quầy), được công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất (là ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi) trên trang thông tin điện tử chính thức của các ngân hàng tham chiếu (gồm 02 (hai) ngân hàng là: Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam). Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn lên đến hai chữ số ở phần thập phân.

Cách tính lãi Trái Phiếu : Lãi Trái Phiếu được xác định theo công thức sau:

$$\text{Lãi Trái Phiếu} = \text{Mệnh giá Trái Phiếu} \times \text{Lãi suất Trái Phiếu (\%/năm)} \times \frac{\text{Số ngày thực tế theo dương lịch của Kỳ Tính Lãi liên quan}}{365}$$

Để làm rõ, số ngày thực tế theo dương lịch của (i) Kỳ Tính Lãi đầu tiên được tính từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến nhưng không bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó, và (ii) mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính từ và bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi ngay trước đó cho đến nhưng không bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó.

Thời hạn trả gốc và lãi Trái Phiếu : - *Đối với lãi Trái Phiếu:* được trả định kỳ 3 (ba) tháng/lần, vào ngày tròn 3 (ba) tháng (i) kể từ Ngày Phát Hành (đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên), hoặc (ii) kể từ ngày trả lãi liền kề trước đó (đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo) ("**Ngày Trả**

Lãi"). Nếu Ngày Trả Lãi là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, tết thì việc thanh toán lãi Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

Để làm rõ, (i) Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông vào mỗi Đợt Chuyển Đổi vẫn được tính lãi cho Kỳ Tính Lãi của Đợt Chuyển Đổi đó; và (ii) số tiền do nhà đầu tư đóng góp từ ngày đóng tiền mua Trái Phiếu cho đến nhưng không bao gồm Ngày Phát Hành sẽ không được tính lãi.

- *Đối với gốc Trái Phiếu:* được hoàn trả 01 (một) lần bằng 100% (một trăm phần trăm) mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn. Nếu Ngày Đáo Hạn là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, tết thì việc thanh toán gốc Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

Chuyển đổi Trái Phiếu : Trái Phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành theo quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu. Tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu không thực hiện quyền chuyển đổi Trái Phiếu hoặc chỉ thực hiện quyền chuyển đổi một phần đối với toàn bộ số lượng Trái Phiếu nắm giữ thì Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền thực hiện chuyển đổi số lượng Trái Phiếu còn lại tại các Đợt Chuyển Đổi tiếp theo. Để tránh hiểu nhầm, số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi đối với mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu phải là số nguyên.

Các Đợt Chuyển Đổi : Trái Phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông vào mỗi đợt trong 10 (mười) đợt (mỗi đợt như vậy được gọi là "**Đợt Chuyển Đổi**") như sau:

+ Đợt Chuyển Đổi 1: Vào ngày tròn 12 (mười hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành;

+ Đợt Chuyển Đổi 2: Vào ngày tròn 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ Ngày Phát Hành;

+ Đợt Chuyển Đổi 3: Vào ngày tròn 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành;

+ Đợt Chuyển Đổi 4: Vào ngày tròn 48 (bốn mươi

tám) tháng kể từ Ngày Phát Hành;

+ Đợt Chuyển Đổi 5: Vào ngày tròn 60 (sáu mươi) tháng kể từ Ngày Phát Hành;

+ Đợt Chuyển Đổi 6: Vào ngày tròn 72 (bảy mươi hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành;

+ Đợt Chuyển Đổi 7: Vào ngày tròn 84 (tám mươi tư) tháng kể từ Ngày Phát Hành;

+ Đợt Chuyển Đổi 8: Vào ngày tròn 96 (chín mươi sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành;

+ Đợt Chuyển Đổi 9: Vào ngày tròn 108 (một trăm lẻ tám) tháng kể từ Ngày Phát Hành; và

+ Đợt Chuyển Đổi 10: Vào ngày tròn 120 (một trăm hai mươi) tháng kể từ Ngày Phát Hành.

Vào Ngày Đáo Hạn, toàn bộ Trái Phiếu chưa được chuyển đổi sẽ được Tổ Chức Phát Hành hoàn trả gốc và lãi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.

Cổ phần được chuyển đổi từ Trái Phiếu : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

Giá chuyển đổi : 10.000 (mười nghìn) VNĐ/cổ phần phổ thông

Tỷ lệ chuyển đổi : Tỷ lệ chuyển đổi được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tỷ lệ chuyển đổi} = \frac{\text{Mệnh giá Trái Phiếu}}{\text{Giá chuyển đổi}} = 10$$

Tỷ lệ chuyển đổi: 1:10 (mỗi Trái Phiếu được chuyển đổi thành 10 (mười) cổ phần phổ thông).

Phát hành cổ phần phổ thông để phục vụ cho việc chuyển đổi : Tại các Đợt Chuyển Đổi, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện các công việc sau:

(i) Phát hành một lượng cổ phần phổ thông tương ứng với số lượng Trái Phiếu được đăng ký chuyển đổi bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu theo tỷ lệ chuyển đổi ("**Cổ Phần Chuyển Đổi**"), và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi được phát hành cho mục đích

chuyển đổi;

(ii) Thực hiện các thủ tục để điều chỉnh vốn điều lệ tương ứng (như sửa đổi vốn điều lệ ghi nhận tại Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành, v.v.);

(iii) Thực hiện việc đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE); và

(iv) Thực hiện việc hủy niêm yết số lượng Trái Phiếu đã được niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam khi số lượng Trái Phiếu đó được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông.

Điều kiện chuyển đổi đối với nhà đầu tư nước ngoài : Tại thời điểm chuyển đổi, Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài được thực hiện quyền chuyển đổi Trái Phiếu theo quy định tại phương án phát hành và phải tuân thủ các quy định của pháp luật tại từng thời điểm về giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài. Để phục vụ cho việc chuyển đổi của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài, (i) tỷ lệ khóa room, (ii) số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài, và (iii) số lượng Trái Phiếu tối đa mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông được xác định như sau:

(1) Tỷ lệ khóa room

Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện việc khóa room kể từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn, với tỷ lệ khóa room là **40%** (bốn mươi phần trăm), trừ trường hợp Đại Hội Đồng Cổ Đông có quyết định khác.

(2) Số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát

hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài

Tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài		Số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài khi những Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư trong nước đăng ký chuyển đổi		Số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi có thể phát hành thêm cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài trong phạm vi mà Tổ Chức Phát Hành đã khóa room trước đó
$\mathbf{Q_{NN}^i}$	=	$\frac{(\mathbf{Q_{TN}^i} \times \mathbf{A^i})}{(\mathbf{1} - \mathbf{A^i})}$	+	$(\mathbf{A^i} - \mathbf{X^i}) \times \mathbf{C^i}$

Trong đó:

- $\mathbf{Q_{NN}^i}$: tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành thêm cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài tại Đợt Chuyển Đổi i.
- $\mathbf{Q_{TN}^i}$: tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi phát hành thêm cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư trong nước tại Đợt Chuyển Đổi i.
- $\mathbf{A^i}$: tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Tổ Chức Phát Hành tại Đợt Chuyển Đổi i.
- $\mathbf{X^i}$: tỷ lệ khóa room đang có hiệu lực tại Đợt Chuyển Đổi i.
- $\mathbf{C^i}$: tổng số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành của Tổ Chức Phát Hành tại Đợt Chuyển Đổi i.
- **i**: số thứ tự của các Đợt Chuyển Đổi (lần

lượt từ Đợt 1 đến Đợt 10).

(3) Số lượng Trái Phiếu tối đa mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông

$$\mathbf{T_{NN}^{i} = Q_{DK}^{i} \times T^{i}}$$

Trong đó:

- $\mathbf{T_{NN}^{i}}$: số lượng Trái Phiếu mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại Đợt Chuyển Đổi i.

- $\mathbf{Q_{DK}^{i}}$: số lượng Trái Phiếu đăng ký chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài tại Đợt Chuyển Đổi i.

- $\mathbf{T^{i}}$: được xác định bằng $\frac{Q_{NN}^{i}}{\sum Q_{TDK}^{i}}$, trong đó:

  - $\mathbf{Q_{NN}^{i}}$: tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài tại Đợt Chuyển Đổi i, được xác định theo công thức ở Mục (2) nêu trên.

  - $\sum \mathbf{Q_{TDK}^{i}}$: tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tương ứng với tổng số lượng Trái Phiếu đăng ký chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài tại Đợt Chuyển Đổi i. Để làm rõ, $\sum \mathbf{Q_{TDK}^{i}}$ được xác định bằng cách lấy tổng số lượng Trái Phiếu mà tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài đăng ký chuyển đổi tại Đợt Chuyển Đổi i nhân (x) với tỷ lệ chuyển đổi là 10 (mười).

Cho mục đích của cách tính nêu trên:

+ Trường hợp Q_{NN}^{i} lớn hơn $\sum Q_{TDK}^{i}$ thì

T^i được tính bằng 1; hoặc

+ Trường hợp Q^i_{NN} nhỏ hơn hoặc bằng $\sum Q^i_{TDK}$ thì T^i được tính theo công thức nêu trên.

- **i**: số thứ tự của các Đợt Chuyển Đổi (lần lượt từ Đợt 1 đến Đợt 10).

Niêm yết Trái Phiếu : Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ đưa toàn bộ Trái Phiếu được phát hành đăng ký, lưu ký tập trung tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX). Sau khi thực hiện việc chuyển đổi Trái Phiếu, cổ phiếu mới được chuyển đổi từ Trái Phiếu sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE).

Luật điều chỉnh : Pháp luật Việt Nam

Quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu :
- Quyền sở hữu đối với Trái Phiếu;
- Được quyền chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông theo Bản Cáo Bạch;
- Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu, bao gồm cả gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và các khoản tiền khác (nếu có) theo quy định của pháp luật có liên quan và theo quy định của các điều khoản, điều kiện của Trái Phiếu; và
- Được thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Ủy quyền và giao Hội Đồng Quản Trị : Dựa trên phương án phát hành Trái Phiếu đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua, Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền và giao Hội Đồng Quản Trị toàn quyền quyết định tất cả vấn đề và thực hiện công việc cần thiết liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu tại các mục nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc cụ thể như sau:
- Xác định số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thông qua phương án phát hành Trái Phiếu để nộp cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà

Nước. Trên cơ sở đó, Hội Đồng Quản Trị xác định tổng giá trị Trái Phiếu phát hành và số lượng Trái Phiếu phát hành theo các nguyên tắc được nêu tại Nghị Quyết này;

- Quyết định chi tiết phương án phát hành Trái Phiếu và các nội dung liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu;

- Triển khai các thủ tục xin phép Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và các cơ quan có thẩm quyền liên quan (nếu có) để phê chuẩn việc phát hành Trái Phiếu;

- Quyết định thời điểm thích hợp để phát hành Trái Phiếu và phương thức phát hành;

- Quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn huy động từ việc phát hành Trái Phiếu và phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh mục đích sử dụng vốn chi tiết, việc điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn huy động, v.v.) theo tình hình và điều kiện thực tế phù hợp với mục đích phát hành Trái Phiếu đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt nhằm đảm bảo sử dụng vốn một cách hiệu quả nhất phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Tổ Chức Phát Hành;

- Thực hiện việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu tại từng Đợt Chuyển Đổi;

- Phê duyệt việc phát hành cổ phần phổ thông phục vụ cho việc chuyển đổi, tính toán số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi và các điều kiện khác liên quan đến việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành;

- Xử lý trường hợp các Trái Phiếu không được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và thực hiện báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông tại cuộc họp gần nhất;

- Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành (do thay đổi vốn điều lệ) sau khi việc

chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông hoàn thành;

- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành tại Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh sau khi việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông hoàn thành;

- Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để (i) đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết số Trái Phiếu phát hành thành công sau đợt phát hành, (ii) hủy đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, và (iii) đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

  + Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc đăng ký lưu ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết Trái Phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam;

  + Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc hủy đăng ký lưu ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và hủy đăng ký niêm yết Trái Phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam đối với số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại mỗi Đợt Chuyển Đổi; và

  + Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký niêm

yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam đối với số lượng cổ phần phổ thông được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi;

- Thực hiện thủ tục khóa room theo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông;

- Quyết định sửa đổi điều kiện chuyển đổi đối với nhà đầu tư nước ngoài (nếu có) trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành điều chỉnh giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Tổ Chức Phát Hành, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật;

- Quyết định phương án, cách thức chào bán Trái Phiếu, tiêu chuẩn đối với cán bộ, nhân viên được phép mua Trái Phiếu; lập danh sách cán bộ, nhân viên được phép mua Trái Phiếu; và quyết định các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu cho cán bộ, nhân viên (đối với số lượng Trái Phiếu còn thừa sau khi kết thúc thời hạn phát hành cho cổ đông hiện hữu);

- Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác có liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu; và

- Các nội dung khác, bao gồm nhưng không giới hạn ở, việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan tới các nội dung nêu trên, hoặc thực hiện các nội dung phát sinh khác để hoàn thành việc phát hành Trái Phiếu.

Ủy quyền và giao Tổng Giám Đốc : Trên cơ sở phê duyệt của Đại Hội Đồng Cổ Đông và Hội Đồng Quản Trị, ủy quyền và giao Tổng Giám Đốc thực hiện các công việc sau:

- Ký kết các hồ sơ và tài liệu liên quan đến việc đến (i) việc phát hành, đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết Trái Phiếu; (ii) việc thực hiện chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông; (iii) việc hủy niêm yết số lượng Trái Phiếu đã được niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam khi số lượng Trái

Phiếu đó được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông, (iv) việc đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi; (v) việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành; và (vi) các công việc và thủ tục khác phát sinh từ hoặc liên quan đến Trái Phiếu;

- Làm việc và giải trình, điều chỉnh với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về các hồ sơ, tài liệu, công việc và thủ tục nêu trên; và

- Quyết định các vấn đề và thực hiện các công việc khác mà Tổng Giám Đốc thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công các công việc được liệt kê ở trên.

2. Gói 2: Phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng với tổng mệnh giá là 1.659.804.800.000 VNĐ ("Trái Phiếu")

Tổ chức phát hành	:	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh ("**Tổ Chức Phát Hành**")
Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá)	:	1.659.804.800.000 VNĐ (một nghìn sáu trăm năm mươi chín tỷ tám trăm lẻ bốn triệu tám trăm trăm nghìn đồng).
Loại hình Trái Phiếu	:	Trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần phổ thông, không có tài sản đảm bảo, không kèm chứng quyền
Số lượng phát hành	:	16.598.048 (mười sáu triệu năm trăm chín mươi tám nghìn không trăm bốn mươi tám) Trái Phiếu.
Số lượng đợt phát hành dự kiến	:	01 (một) đợt phát hành
Mệnh giá Trái Phiếu	:	100.000 (một trăm nghìn) VNĐ/Trái Phiếu
Giá phát hành	:	Bằng 100% (một trăm phần trăm) mệnh giá Trái Phiếu
Loại tiền phát hành và thanh toán	:	Đồng Việt Nam (VND hoặc VNĐ)

Đối tượng phát hành	:	(1) Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại thời điểm chốt danh sách hưởng quyền mua Trái Phiếu theo quy định, và (2) các nhà đầu tư khác theo hình thức đấu giá (đối với số lượng Trái Phiếu còn lại sau khi kết thúc chào bán cho cổ đông hiện hữu).
Phương thức phát hành	:	Trái Phiếu được phát hành ra công chúng cho cổ đông hiện hữu (vào ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền mua Trái Phiếu) của Tổ Chức Phát Hành và các nhà đầu tư khác theo hình thức đấu giá.
Tỷ lệ thực hiện	:	20:1 (Trái Phiếu sẽ được phát hành cho cổ đông hiện hữu của Tổ Chức Phát Hành theo tỷ lệ cứ mỗi cổ phần phổ thông mà cổ đông đó sở hữu vào ngày chốt danh sách cổ đông thì cổ đông đó sẽ có 01 (một) quyền mua, và cổ đông sở hữu 20 (hai mươi) quyền mua sẽ được mua 01 (một) Trái Phiếu); và quyền mua được chuyển nhượng 01 (một) lần.
Phương án xử lý Trái Phiếu lẻ và Trái Phiếu không phân phối hết	:	Số lượng Trái Phiếu phát hành cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. *<u>Ví dụ</u>: Cổ đông A đang sở hữu 61 cổ phần phổ thông của CII sẽ được quyền mua = (61 x 1):20 = 3,05 trái phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ được mua 3 trái phiếu.* Số lượng Trái Phiếu còn lại sau khi kết thúc thời hạn phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được chào bán tiếp cho các nhà đầu tư khác theo hình thức đấu giá.
Mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn	:	Mục đích phát hành Trái Phiếu là để bổ sung vốn hoạt động của Công Ty. Tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sẽ được sử dụng để: (i) Thanh toán trái phiếu CIIB2024009 (mã chứng khoán: CII120018) được phát hành ra công chúng bởi CII ngày 28/12/2020: 500.000.000.000 VNĐ (năm trăm tỷ đồng); (ii) Thanh toán trái phiếu CIIB2124001 (mã chứng khoán: CII121006) được phát hành ra công chúng bởi CII ngày 13/04/2021: 590.000.000.000 VNĐ (năm trăm chín mươi tỷ đồng); và (iii) Góp vốn vào Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Xa Lộ Hà Nội (có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0309132587 do Sở Kế Hoạch và

		Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 14/07/2009), và/hoặc đầu tư trái phiếu doanh nghiệp do Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Xa Lộ Hà Nội phát hành riêng lẻ, với số tiền góp vốn và/hoặc đầu tư trái phiếu tối đa là 569.804.800.000 VNĐ (năm trăm sáu mươi chín tỷ tám trăm lẻ bốn triệu tám trăm nghìn đồng).
Thời gian phát hành	:	Tối đa không quá 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày được Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022 phê chuẩn, ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định thời gian phát hành cụ thể sau khi Tổ Chức Phát Hành nhận được chấp thuận của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.
Ngày phát hành Trái Phiếu	:	Là ngày làm việc thứ sáu mươi (60) kể từ ngày kết thúc thời hạn đóng tiền mua Trái Phiếu của cổ đông hiện hữu được quyền mua Trái Phiếu theo danh sách cổ đông được quyền mua Trái Phiếu (Gói 2) do Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam xác lập ("**Ngày Phát Hành**").
Kỳ hạn Trái Phiếu	:	10 (mười) năm
Ngày đáo hạn	:	Ngày tròn 10 (mười) năm kể từ Ngày Phát Hành ("**Ngày Đáo Hạn**").
Kế hoạch bố trí nguồn vốn thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu	:	Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng các khoản thu hồi, được hoàn trả, được thanh toán, được phân chia và/hoặc các khoản tiền khác từ Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Xa Lộ Hà Nội (có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0309132587 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 14/07/2009) để thanh toán lãi và gốc Trái Phiếu khi đến hạn.
Chuyển nhượng Trái Phiếu	:	Người sở hữu Trái Phiếu ("**Người Sở Hữu Trái Phiếu**") được quyền tự do chuyển nhượng Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) sau khi Tổ Chức Phát Hành hoàn tất thủ tục niêm yết trái phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX).
Kỳ tính lãi		Là mỗi giai đoạn kéo dài 3 (ba) tháng liên tục kể từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn ("**Kỳ Tính Lãi**")

Lãi suất Trái Phiếu : Trái Phiếu có lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi, cụ thể như sau:

(i) *Đối với 4 (bốn) Kỳ Tính Lãi đầu tiên:* Lãi suất Trái Phiếu được áp dụng cố định là **10%/năm** (mười phần trăm một năm).

(ii) *Đối với mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo:* Lãi suất Trái Phiếu là lãi suất thả nổi với mức lãi suất bằng tổng của **2,5%/năm** (hai phẩy năm phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi đó. "**Lãi Suất Tham Chiếu**" là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, kỳ hạn 12 (mười hai) tháng (loại trả lãi sau và được huy động tại quầy), được công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất (là ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi) trên trang thông tin điện tử chính thức của các ngân hàng tham chiếu (gồm 02 (hai) ngân hàng là: Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam). Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn lên đến hai chữ số ở phần thập phân.

Cách tính lãi Trái Phiếu : Lãi Trái Phiếu được xác định theo công thức sau:

$$\text{Lãi Trái Phiếu} = \text{Mệnh giá Trái Phiếu} \times \text{Lãi suất Trái Phiếu (\%/năm)} \times \frac{\text{Số ngày thực tế theo dương lịch của Kỳ Tính Lãi liên quan}}{365}$$

Để làm rõ, số ngày thực tế theo dương lịch của (i) Kỳ Tính Lãi đầu tiên được tính từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến nhưng không bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó, và (ii) mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính từ và bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi ngay trước đó cho đến nhưng không bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó.

Thời hạn trả gốc và lãi Trái : (i) *Đối với lãi Trái Phiếu:* được trả định kỳ 3 (ba) tháng/lần, vào ngày tròn 3 (ba) tháng (i) kể từ Ngày

Phiếu		Phát Hành (đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên), hoặc (ii) kể từ ngày trả lãi liền kề trước đó (đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo) ("**Ngày Trả Lãi**"). Nếu Ngày Trả Lãi là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, tết thì việc thanh toán lãi Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo. Để làm rõ, (i) Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông vào mỗi Đợt Chuyển Đổi vẫn được tính lãi cho Kỳ Tính Lãi của Đợt Chuyển Đổi đó; và (ii) số tiền do nhà đầu tư đóng góp từ ngày đóng tiền mua Trái Phiếu cho đến nhưng không bao gồm Ngày Phát Hành sẽ không được tính lãi. (ii) *Đối với gốc Trái Phiếu:* được hoàn trả 01 (một) lần bằng 100% (một trăm phần trăm) mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn. Nếu Ngày Đáo Hạn là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, tết thì việc thanh toán gốc Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.
Chuyển đổi Trái Phiếu	:	Trái Phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành theo quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu. Tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu không thực hiện quyền chuyển đổi Trái Phiếu hoặc chỉ thực hiện quyền chuyển đổi một phần đối với toàn bộ số lượng Trái Phiếu nắm giữ thì Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền thực hiện chuyển đổi số lượng Trái Phiếu còn lại tại các Đợt Chuyển Đổi tiếp theo. Để tránh hiểu nhầm, số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi đối với mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu phải là số nguyên.
Các Đợt Chuyển Đổi	:	Trái Phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông vào mỗi đợt trong 10 (mười) đợt (mỗi đợt như vậy được gọi là "**Đợt Chuyển Đổi**") như sau: + Đợt Chuyển Đổi 1: Vào ngày tròn 12 (mười hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành; + Đợt Chuyển Đổi 2: Vào ngày tròn 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ Ngày Phát Hành; + Đợt Chuyển Đổi 3: Vào ngày tròn 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành; + Đợt Chuyển Đổi 4: Vào ngày tròn 48 (bốn mươi

tám) tháng kể từ Ngày Phát Hành;

+ Đợt Chuyển Đổi 5: Vào ngày tròn 60 (sáu mươi) tháng kể từ Ngày Phát Hành;

+ Đợt Chuyển Đổi 6: Vào ngày tròn 72 (bảy mươi hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành;

+ Đợt Chuyển Đổi 7: Vào ngày tròn 84 (tám mươi tư) tháng kể từ Ngày Phát Hành;

+ Đợt Chuyển Đổi 8: Vào ngày tròn 96 (chín mươi sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành;

+ Đợt Chuyển Đổi 9: Vào ngày tròn 108 (một trăm lẻ tám) tháng kể từ Ngày Phát Hành; và

+ Đợt Chuyển Đổi 10: Vào ngày tròn 120 (một trăm hai mươi) tháng kể từ Ngày Phát Hành.

Vào Ngày Đáo Hạn, toàn bộ Trái Phiếu chưa được chuyển đổi sẽ được Tổ Chức Phát Hành hoàn trả gốc và lãi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.

Cổ phần được chuyển đổi từ Trái Phiếu : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

Giá chuyển đổi : 10.000 (mười nghìn) VNĐ/cổ phần phổ thông

Tỷ lệ chuyển đổi : Tỷ lệ chuyển đổi được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tỷ lệ chuyển đổi} = \frac{\text{Mệnh giá Trái Phiếu}}{\text{Giá chuyển đổi}} = 10$$

Tỷ lệ chuyển đổi: 1:10 (mỗi Trái Phiếu được chuyển đổi thành 10 (mười) cổ phần phổ thông).

Phát hành cổ phần phổ thông để phục vụ cho việc chuyển đổi : Tại các Đợt Chuyển Đổi, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện các công việc sau:

(i) Phát hành một lượng cổ phần phổ thông tương ứng với số lượng Trái Phiếu được đăng ký chuyển đổi bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu theo tỷ lệ chuyển đổi ("**Cổ Phần Chuyển Đổi**"), và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi được phát hành cho mục đích chuyển đổi;

(ii) Thực hiện các thủ tục để điều chỉnh vốn điều lệ tương ứng (như sửa đổi vốn điều lệ ghi nhận tại Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành, v.v.);

(iii) Thực hiện việc đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE); và

(iv) Thực hiện việc hủy niêm yết số lượng Trái Phiếu đã được niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam khi số lượng Trái Phiếu đó được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông.

Điều kiện chuyển đổi đối với nhà đầu tư nước ngoài : Tại thời điểm chuyển đổi, Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài được thực hiện quyền chuyển đổi Trái Phiếu theo quy định tại phương án phát hành và phải tuân thủ các quy định của pháp luật tại từng thời điểm về giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài. Để phục vụ cho việc chuyển đổi của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài, (i) tỷ lệ khóa room, (ii) số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài, và (iii) số lượng Trái Phiếu tối đa mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông được xác định như sau:

(1) Tỷ lệ khóa room

Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện việc khóa room kể từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn, với tỷ lệ khóa room là **40%** (bốn mươi phần trăm), trừ trường hợp Đại Hội Đồng Cổ Đông có quyết định khác.

(2) Số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài

Tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài		Số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài khi những Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư trong nước đăng ký chuyển đổi		Số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi có thể phát hành thêm cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài trong phạm vi mà Tổ Chức Phát Hành đã khóa room trước đó
$\mathbf{Q_{NN}^i}$	=	$\frac{(\mathbf{Q_{TN}^i} \times \mathbf{A^i})}{(\mathbf{1} - \mathbf{A^i})}$	+	$(\mathbf{A^i} - \mathbf{X^i}) \times \mathbf{C^i}$

Trong đó:

- $\mathbf{Q_{NN}^i}$: tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành thêm cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài tại Đợt Chuyển Đổi i.
- $\mathbf{Q_{TN}^i}$: tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi phát hành thêm cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư trong nước tại Đợt Chuyển Đổi i.
- $\mathbf{A^i}$: tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Tổ Chức Phát Hành tại Đợt Chuyển Đổi i.
- $\mathbf{X^i}$: tỷ lệ khóa room đang có hiệu lực tại Đợt Chuyển Đổi i.
- $\mathbf{C^i}$: tổng số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành của Tổ Chức Phát Hành tại Đợt Chuyển Đổi i.
- **i**: số thứ tự của các Đợt Chuyển Đổi (lần lượt từ Đợt 1 đến Đợt 10).

(3) Số lượng Trái Phiếu tối đa mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài có thể

chuyển đổi thành cổ phần phổ thông

$$\mathbf{T^i_{NN}} = \mathbf{Q^i_{DK}} \times \mathbf{T^i}$$

Trong đó:

- $\mathbf{T^i_{NN}}$: số lượng Trái Phiếu mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại Đợt Chuyển Đổi i.

- $\mathbf{Q^i_{DK}}$: số lượng Trái Phiếu đăng ký chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài tại Đợt Chuyển Đổi i.

- $\mathbf{T^i}$: được xác định bằng $\frac{Q^i_{NN}}{\sum Q^i_{TDK}}$, trong đó:

    - $\mathbf{Q^i_{NN}}$: tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài tại Đợt Chuyển Đổi i, được xác định theo công thức ở Mục (2) nêu trên.

    - $\sum \mathbf{Q^i_{TDK}}$: tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tương ứng với tổng số lượng Trái Phiếu đăng ký chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài tại Đợt Chuyển Đổi i. Để làm rõ, $\sum \mathbf{Q^i_{TDK}}$ được xác định bằng cách lấy tổng số lượng Trái Phiếu mà tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài đăng ký chuyển đổi tại Đợt Chuyển Đổi i nhân (x) với tỷ lệ chuyển đổi là 10 (mười).

    Cho mục đích của cách tính nêu trên:

    + Trường hợp Q^i_{NN} lớn hơn $\sum Q^i_{TDK}$ thì T^i được tính bằng 1; hoặc

    + Trường hợp Q^i_{NN} nhỏ hơn hoặc bằng $\sum Q^i_{TDK}$ thì T^i được tính theo công thức nêu trên.

- **i**: số thứ tự của các Đợt Chuyển Đổi (lần lượt

từ Đợt 1 đến Đợt 10).

Niêm yết Trái Phiếu	:	Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ đưa toàn bộ Trái Phiếu được phát hành đăng ký, lưu ký tập trung tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX). Sau khi thực hiện việc chuyển đổi Trái Phiếu, cổ phiếu mới được chuyển đổi từ Trái Phiếu sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE).
Luật điều chỉnh	:	Pháp luật Việt Nam
Quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu	:	- Quyền sở hữu đối với Trái Phiếu; - Được quyền chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông theo Bản Cáo Bạch; - Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu, bao gồm cả gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và các khoản tiền khác (nếu có) theo quy định của pháp luật có liên quan và theo quy định của các điều khoản, điều kiện của Trái Phiếu; và - Được thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.
Ủy quyền và giao Hội Đồng Quản Trị	:	Dựa trên phương án phát hành Trái Phiếu đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua, Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền và giao Hội Đồng Quản Trị toàn quyền quyết định tất cả vấn đề và thực hiện công việc cần thiết liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu tại các mục nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc cụ thể như sau: - Quyết định chi tiết phương án phát hành Trái Phiếu và các nội dung liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu; - Triển khai các thủ tục xin phép Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và các cơ quan có thẩm quyền liên quan (nếu có) để phê chuẩn việc phát hành Trái Phiếu; - Quyết định thời điểm thích hợp để phát hành Trái

Phiếu và phương thức phát hành;

- Quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn huy động từ việc phát hành Trái Phiếu và phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh mục đích sử dụng vốn chi tiết, việc điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn huy động, v.v.) theo tình hình và điều kiện thực tế phù hợp với mục đích phát hành Trái Phiếu đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt nhằm đảm bảo sử dụng vốn một cách hiệu quả nhất phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Tổ Chức Phát Hành;

- Thực hiện việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu tại từng Đợt Chuyển Đổi;

- Phê duyệt việc phát hành cổ phần phổ thông phục vụ cho việc chuyển đổi, tính toán số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi và các điều kiện khác liên quan đến việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành;

- Xử lý trường hợp các Trái Phiếu không được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và thực hiện báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông tại cuộc họp gần nhất;

- Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành (do thay đổi vốn điều lệ) sau khi việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông hoàn thành;

- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành tại Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh sau khi việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông hoàn thành;

- Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để (i) đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết số Trái Phiếu phát hành thành công sau đợt phát hành, (ii) hủy đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, và (iii) đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ

Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

+ Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc đăng ký lưu ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết Trái Phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam;

+ Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc hủy đăng ký lưu ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và hủy đăng ký niêm yết Trái Phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam đối với số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại mỗi Đợt Chuyển Đổi; và

+ Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam đối với số lượng cổ phần phổ thông được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi;

- Thực hiện thủ tục khóa room theo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông;

- Quyết định sửa đổi điều kiện chuyển đổi đối với nhà đầu tư nước ngoài (nếu có) trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành điều chỉnh giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Tổ Chức Phát Hành, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật;

- Quyết định phương án, cách thức chào bán, các tiêu chuẩn, đối tượng và các vấn đề khác liên quan đến

việc chào bán Trái Phiếu cho các nhà đầu tư khác theo hình thức đấu giá (đối với số lượng Trái Phiếu còn lại sau khi kết thúc chào bán cho cổ đông hiện hữu);

- Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác có liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu; và

- Các nội dung khác, bao gồm nhưng không giới hạn ở, việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan tới các nội dung nêu trên, hoặc thực hiện các nội dung phát sinh khác để hoàn thành việc phát hành Trái Phiếu.

Ủy quyền và giao Tổng Giám Đốc : Trên cơ sở phê duyệt của Đại Hội Đồng Cổ Đông và Hội Đồng Quản Trị, ủy quyền và giao Tổng Giám Đốc thực hiện các công việc sau:

- Ký kết các hồ sơ và tài liệu liên quan đến việc đến (i) việc phát hành, đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết Trái Phiếu; (ii) việc thực hiện chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông; (iii) việc hủy niêm yết số lượng Trái Phiếu đã được niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam khi số lượng Trái Phiếu đó được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông, (iv) việc đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi; (v) việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành; và (vi) các công việc và thủ tục khác phát sinh từ hoặc liên quan đến Trái Phiếu;

- Làm việc và giải trình, điều chỉnh với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về các hồ sơ, tài liệu, công việc và thủ tục nêu trên; và

- Quyết định các vấn đề và thực hiện các công việc khác mà Tổng Giám Đốc thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công các công việc được liệt kê ở trên.

3. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác và/hoặc Đại Hội Đồng Cổ Đông có quyết định khác, Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua và giao Hội Đồng Quản Trị, trong vòng 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên này, thực hiện nộp hồ sơ đến Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước để chốt tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài

đối với cổ phiếu CII đang niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE) là **40%** (bốn mươi phần trăm).

4. Thông qua việc đăng ký lưu ký toàn bộ các trái phiếu chuyển đổi nêu trên sau khi được phát hành tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam.

5. Thông qua việc niêm yết toàn bộ các trái phiếu chuyển đổi nêu trên sau khi được phát hành tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

B. Thông qua việc điều chỉnh giá chuyển đổi cho trái phiếu chuyển đổi CII42013 như sau:

1. Thông qua việc điều chỉnh giá chuyển đổi cho trái phiếu chuyển đổi CII42013. Theo đó, giá chuyển đổi của trái phiếu chuyển đổi CII42013 được áp dụng từ Đợt 6 trở đi là 10.000 (mười nghìn) VNĐ/cổ phần phổ thông. Với việc điều chỉnh giá chuyển đổi như trên, Điều Khoản Chống Pha Loãng đã nêu tại Nghị Quyết số 44/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/06/2020 sẽ không được áp dụng kể từ Đợt 6.

2. Ngoài các nội dung được điều chỉnh theo Nghị Quyết này, các nội dung khác trong phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi CII42013 tại Nghị Quyết số 44/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/06/2020 không thay đổi.

3. Ủy quyền và giao Hội Đồng Quản Trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc điều chỉnh giá chuyển đổi nêu trên (bao gồm nhưng không giới hạn ở việc xin các chấp thuận cần thiết; sửa đổi và điều chỉnh các hồ sơ, tài liệu liên quan đến trái phiếu chuyển đổi CII42013 theo yêu cầu của Cơ Quan Quản Lý Nhà Nước phù hợp với quy định và tình hình thực tế).

4. Trên cơ sở chấp thuận của Hội Đồng Quản Trị, ủy quyền và giao Tổng Giám Đốc làm việc với các bên có liên quan để thực hiện các thủ tục và ký kết các hồ sơ và tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh giá chuyển đổi và Điều Khoản Chống Pha Loãng của trái phiếu chuyển đổi CII42013 nêu trên.

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý	**Không đồng ý**	**Không có ý kiến**
Số phiếu: 80.274.593	Số phiếu: 27.392.442	Số phiếu: 85.062
Tỷ lệ: 74.50%	Tỷ lệ: 25.42 %	Tỷ lệ: 0.08%

Điều 11. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, tất cả các cổ đông của Công Ty, thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát, toàn thể cán bộ - công nhân viên của Công Ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

LÊ VŨ HOÀNG

Nơi gửi:
- Như Điều 11; và
- Lưu VP.